

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

*Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.*

*Bài 11 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 10).*

Sáng thế ký 29:30-32: Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa. Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.

Tiếp theo các bài trước (cho đến bài 10) chúng ta đã suy gẫm và hiểu được ý nghĩa của Lễ thật về mối quan hệ của Gia-cốp với La-ban, cùng những sự ban cho của La-ban dành cho Gia-cốp, đó là bóng về mối quan hệ thuộc linh giữa Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) với những người tin Chúa có lòng khao khát được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ (mà Gia-cốp là bóng) và chúng ta cũng được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết, chính sự rửa sạch của Luật pháp (theo sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với A-đam thứ nhất) đã ảnh hưởng rất lớn đến sự hiểu biết của tâm linh loài người trước Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, như Lời Chúa đã chép rằng: **“vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời”** (Rô-ma 3:23), vì thế cho nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã khiến cho mọi sự được xảy ra ngay từ khi A-đam được tạo dựng nên trên đất này, cho đến kỳ Ngài sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc, được chép xuống qua năm sách của Môi-se, cùng qua các sách Thi-Thiên và các sách tiên tri, để đến kỳ đã định trong sự biết trước của Ngài (trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh), được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh cùng qua các tội tổ thánh của Ngài và qua Hội-Thánh thật của Ngài, mà chúng ta, là những người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, được biết những sự mâu nhiệm của Ngài.

Ê-phê-sô 1:1-23: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dặt của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mâu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa Jêsus và tình yêu thương đối với các thánh đồ, thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện. Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của

### Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Qua Lời Chúa đã chép mà chúng ta thấy Gia-cốp đã vì không có sự hiểu biết về phong tục của nơi La-ban ở, nên người đã hiểu sai quyết định của La-ban, khi người nhận được Lê-a trước khi nhận được Ra-chê-nê và những sự đó không chỉ là một câu chuyện thuộc về lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là chép về hết thảy mọi người tin Chúa vậy, như Kinh-Thánh đã chép rằng: **“Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nầy tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.”** (Thi-Thiên 40:5-8)

Rất nhiều người tin Chúa đã đi ra làm chứng Đạo, nói theo nguyên nghĩa của ngôn ngữ là làm chứng về Lời của Đức Chúa Trời, nhưng thật sự người ta chỉ làm chứng về Chúa Jê-sus là Đấng cứu chuộc loài người, theo lòng sốt sắng, trong khi người ta thiếu sự hiểu biết về ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và đó cũng là lý do nhiều người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình (trong sự thiếu hiểu biết), rồi khi họ tập tành theo Chúa, vì họ đã không kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời trên cuộc sống của mình, nên đã lui đi và mất đức tin. Còn những người cố gắng theo Chúa cách truyền thống và theo tổ chức (Hội-Thánh) cũng cố gắng vào trong các trường thần đạo để học cho được chức vụ mục sư, họ hy vọng công việc đó sẽ khiến cho họ được sự sống đời đời, mà họ không biết rằng, chính những người đó sẽ khiến cho những người khác tin Chúa theo cách họ đã tin và hiểu về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời không trọn vẹn, không đầy đủ, như họ đã hiểu, như họ đã vi phạm nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời và trở thành kẻ ngăn trở công việc của Đức Thánh-Linh, như chính Sau-lô, đã chống phá Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ (trước khi được Đức Thánh-Linh giải cứu và khiến cho ông được trở thành Phao-lô) vậy.

Để hiểu rõ ý nghĩa quan trọng của sự hiểu biết thuộc linh, tức là sự hiểu biết của tâm linh trước mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, chúng ta cần phải biết rằng, hết thảy các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và được chép trong Kinh-Thánh, đều thuộc về thần linh và sự sống, nghĩa là thuộc linh, mà nếu đã là thuộc linh thì người ta không thể suy diễn theo trí khôn của xác thịt mình, nhưng theo những sự được Đức Thánh-Linh tỏ ra, như sứ đồ Phao-lô đã viết trong sách Ê-phê-sô: **“Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình,** (Ê-phê-sô 1:17-20)

Bản King James version chép: <sup>17</sup> That the God <sup>G2316</sup> of our Lord <sup>G2962</sup> Jesus <sup>G2424</sup> Christ <sup>G5547</sup>, the Father <sup>G3962</sup> of glory <sup>G1391</sup>, may give <sup>G1325</sup> unto you the spirit <sup>G4151</sup> of wisdom <sup>G4678</sup> and revelation <sup>G602</sup> in the knowledge <sup>G1922</sup> of him: <sup>18</sup> The eyes <sup>G3788</sup> of your <sup>G5216</sup> understanding <sup>G1271</sup> being enlightened <sup>G5461</sup>; that ye may know <sup>G1492</sup> what <sup>G5101</sup> is the hope <sup>G1680</sup> of his calling <sup>G2821</sup>, and what <sup>G5101</sup> the riches <sup>G4149</sup> of the glory <sup>G1391</sup> of his inheritance <sup>G2817</sup> in the saints <sup>G4019</sup>, And what <sup>G5101</sup> is the exceeding <sup>G5235</sup> greatness <sup>G3174</sup> of his power <sup>G1411</sup> to us-ward <sup>G1519-G5209</sup> who <sup>G3588</sup> believe <sup>G4100</sup>, according <sup>G2596</sup> to the working <sup>G1753</sup> of his mighty <sup>G2479</sup> power <sup>G2904</sup>,

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ Chúa của chúng ta, là Cha vinh hiển, sẽ ban thần linh của sự khôn ngoan và sự tỏ ra (sự tiết lộ ra) trong sự hiểu biết (sự nhận biết) Ngài: Ngài sẽ mở con mắt (làm cho sáng tỏ, được giải thoát khỏi sự ngu dốt) của lòng (trí tuệ, sự hiểu biết, trí óc, quan niệm) anh em, hầu cho anh em được biết sự trông cậy bởi sự kêu gọi của Ngài, cùng sự giàu có của sự vinh hiển của cơ nghiệp (sự kế tự, quyền sở hữu) trong các thánh đồ và quyền phép rất lớn (vô hạn, không hạn chế) của Ngài đối với mọi người tin, căn cứ theo những sự đã được tỏ ra bởi quyền phép của Ngài.**

Hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh (phần Cựu ước) đều thuộc về thần linh và sự sống và không có một người nào có thể dùng trí khôn của xác thịt mình để thấu hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm đã giấu trong đó, nhưng thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban Thánh-Linh của Ngài, là Thần Lẽ thật, đến trên những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và nhờ các ơn (ân tứ) ban cho của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của những người đó mới có thể thấy được, hiểu được những sự mâu nhiệm đã được giấu kín đó, hầu cho những sự được tỏ ra đó sẽ được rao giảng ra, để làm vinh hiển Danh Chúa, trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 2:1-4: Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó.

Như vậy, để có thể hiểu được những sự mầu nhiệm (sự vinh hiển) trong Lời của Lời Đức Chúa Trời, thì mọi người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lẽ thật (nước hằng sống) và quyền phép của Đức Thánh-Linh (Thần Lẽ thật) để tái sinh tâm linh mình, như Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem, rằng: **“Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:3-8)

Sáng Thế Ký 29:30-31: Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa. Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ.

Bản King James version chép: <sup>30</sup> And he went<sup>H935</sup> in also<sup>H1571</sup> unto Rachel<sup>H7354</sup>, and he loved<sup>H157</sup> also<sup>H1571</sup> Rachel<sup>H7354</sup> more than Leah<sup>H3812</sup>, and served<sup>H5647</sup> with him yet<sup>H5750</sup> seven<sup>H7651</sup> other<sup>H312</sup> years<sup>H8141</sup>. <sup>31</sup> And when the LORD<sup>H3068</sup> saw<sup>H7200</sup> that Leah<sup>H3812</sup> was hated<sup>H8130</sup>, he opened<sup>H6605</sup> her womb<sup>H7358</sup>: but Rachel<sup>H7354</sup> was barren<sup>H6135</sup>.

Theo sát ý nghĩa của văn tự, hai câu trên có nghĩa là: *Người (Gia-cốp) cũng đến với Ra-chên (cũng như đã đến với Lê-a), Gia-cốp yêu Ra-chên hơn Lê-a và người (Gia-cốp) cũng (vì Ra-chên) mà hầu việc La-ban thêm bảy năm nữa. Khi Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, Ngài bèn mở tử cung của Lê-a, nhưng khiến cho Ra-chên son sẻ.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhìn thấy mọi sự mà loài người đã làm ở trên đất này, Ngài thấy rõ những sự toan tính ở trong lòng của người ta, nhưng Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành ý đã định của Ngài.

Trong tư tưởng của Gia-cốp, người đã yêu Ra-chên hơn Lê-a, và Lời Chúa chép là Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị Gia-cốp ghét, nên Ngài đã mở tử cung của Lê-a, nhưng khiến cho Ra-chên trở nên son sẻ.

Chữ **đi lại** - went<sup>H935</sup> in chép trong câu 30 trên, đó là chữ **בָּוַ** - bow', số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiến hành cuộc nói chuyện, tiến hành cuộc điều tra, đi vào, tiến vào, đạt được, hoàn thành, thu lượm, gặt hái, làm cho nhớ lại, đem theo, mang theo;*

Chữ **yêu** - loved<sup>H157</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ **אָהַב** - âhab, số 157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chịu sự ảnh hưởng từ, yêu thích, làm bạn với, vui lòng với;*

Chữ **thấy** - saw<sup>H7200</sup> chép trong câu 31 trên, đó là chữ **רָאָה** - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhìn thấy, trông thấy, cảm nhận được, để ý đến, quan tâm đến, theo dõi, xem xét kỹ, quan sát, kiểm tra, thanh tra, chú ý đến;*

Chữ **bị ghét** - was hated<sup>H8130</sup> chép trong câu 31 trên, đó là chữ **שָׂנְאָה** - sane, số 8130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *không thích, không muốn, ghét, căm ghét, thù địch với;*

Chữ **bèn cho** mà bản tiếng Việt dịch trong câu 31 trên, trong nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ không có chữ **bèn cho**, nhưng chép là opened<sup>H6605</sup> - nghĩa là **mở** - đó là chữ **פָּתַח** - pathach, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nói lòng ra, mở rộng ra không hạn chế, không che giấu, không cấm; Làm cho đất được xói tới lên, cày xới đất cho tới ra; khắc, chạm, đục, tạo thành.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **sanh sản** chép trong câu 31 trên, trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ không

có chữ này, nhưng chép là **𐤅𐤍𐤁** - **womb**<sup>H7358</sup> có nghĩa là **tử cung** trong câu này, đó là chữ **𐤅𐤍𐤁** - **rechem**, số 7358 ra từ chữ **𐤅𐤍𐤁** - **racham**, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Tử cung, dạ con, trung tâm của lòng, nơi những sự có thể sản sinh ra, để yêu, yêu cách sâu đậm, có sự thương xót, sự khoan dung, sự nhân từ, lòng trắc ẩn.**

Căn cứ theo ý nghĩa của gốc chữ Hê-bơ-rơ mà chúng ta được biết ý nghĩa của Lẽ thật và sự nhận biết này chính là sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó. Nước thiên đàng lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu tốt, khi đã tìm được một hạt châu quý giá, thì đi bán hết gia tài mình mà mua hạt châu đó. Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi.”** (Ma-thi-ơ 13:44-48)

Các chữ **“của báu chôn trong một đám ruộng”, “một hạt châu quý giá”, “lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá”** là bóng về Lẽ thật mâu nhiệm mà mắt thường của loài người xác thịt không nhìn thấy, nhưng nhờ được báo trước là có mà người ta đã tìm kiếm, đã săn lùng, đã tìm kiếm mà thấy được, mua được và bắt được những báu vật có giá trị đó.

Toàn bộ ý nghĩa của bài chúng ta học hôm nay, đó là nói về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành mọi điều mà Ngài đã quyết định tìm kiếm một dòng dõi thánh cho Ngài, là dòng dõi sẽ hầu việc Ngài trong nước thầy tế lễ của Ngài trên thiên đàng.

Chúng ta hãy nhớ lại giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Gia-cốp, khi người nằm ngủ nơi đồng vắng, trên con đường người đi đến với La-ban: **“Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Nay, ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ nầy; vì ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng ngươi.”** (Sáng Thế Ký 28:13-15)

Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Gia-cốp đó chính là bóng về Giao-ước mà Ngài sẽ qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, mà lập với hết thảy những người nào đã tin đến Danh Ngài, mà việc Gia-cốp nghe theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca (là người hình bóng về Hội-Thánh của Đấng Christ) mà đến với La-ban đó là bóng.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.”** (Giăng 6:37-40)

Gia-cốp chắc chắn đã không nghĩ rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ quan tâm, sẽ chú ý đến nơi ăn, chốn ở, cả đến việc hôn nhân của mình, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Gia-cốp rằng, Ngài sẽ ban cho ngươi và cho dòng dõi của ngươi đất mà ngươi đã nằm ngủ, tức là xứ Ca-na-an, là xứ đơm sữa và mật, mà để có được một dòng dõi **đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ Gia-cốp và dòng dõi ra từ Gia-cốp mà được phước**, thì việc hôn nhân của Gia-cốp phải được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho. Trong thuộc thể, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã can thiệp vào hôn nhân của Gia-cốp, Ngài khiến cho La-ban gả hai con gái của mình, cùng với hai đầy tớ gái đi theo hầu hai con gái của mình, hầu cho nhờ hai con gái của La-ban với hai đầy tớ gái đó, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành kế hoạch mà Ngài đã phán với Gia-cốp.

Trong ý nghĩa của Lẽ thật mâu nhiệm, thì sẽ không phải như người ta đã nghĩ rằng, khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình và bởi sự sốt sắng, bởi sự tin của người ta vào danh Đức Chúa Jêsus Christ, mà người ta sẽ được cứu chuộc linh hồn mình! Vì như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, là Đấng biết rõ ai là người thật lòng tin đến Danh Ngài (Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh) và

chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của những người đó được mở mắt ra để nhận biết giá trị của Lời Chúa mà đến với Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu.”** (Câu 37)

Bản King James version chép: <sup>37</sup> **All<sup>G3956</sup> that the Father<sup>G3962</sup> giveth<sup>G1325</sup> me shall come<sup>G2240</sup> to me; and him that cometh<sup>G2064</sup> to me I will in no<sup>G3364</sup> wise cast<sup>G1544</sup> out.**

Khi Gia-cốp đến với La-ban (là người hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh), người không hề nghĩ gì về dòng dõi của mình, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán hứa, mà người chỉ nghĩ đến điều mình muốn, vì thế cho nên người đã chọn Ra-chên, vì cơ sắc đẹp của Ra-chên mà Gia-cốp đã thấy.

Cũng một lẽ đó, hầu hết mọi người tin Chúa, khi nhận biết những sự tốt đẹp của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì đều nghĩ đến sự sống đời đời mà linh hồn mình sẽ nhận được, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, mà người ta không để ý đến mục đích mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người (nghĩa là tâm linh loài người) để làm gì và tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại phải cứu chuộc loài người lại cho Ngài và quyền lực nào có thể chiếm được loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải chuộc lại cho Ngài như vậy?

Cho đến tận ngày sau rốt này, hầu như hệ thống được gọi là Hội-Thánh nói chung, là những nơi người ta giảng Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, với các hệ phái khác nhau, với lượng đức tin khác nhau, nhưng đều nói rằng: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.** (Giăng 3:16-17)

Nhưng người ta đã không giảng dạy cho những người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình là phải trở nên một dòng dõi thánh, mỗi người phải là một công dân của nước thầy tế lễ, nghĩa là phải trở nên giống như hình bóng của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ khởi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất của Y-sơ-ra-ên (xứ Ca-na-an), Ngài đã quở trách những người Pha-ri-si vì sự giả hình của họ, mặc dù đối với hết thảy những người đã đến nghe Ngài giảng, thì Đức Chúa Jêsus Christ đã cho người ta biết rằng người Pha-ri-si cũng được xưng là công bình, dù sự công bình đó không thể cứu được linh hồn họ khỏi lửa địa ngục:

**Ma-thi-ơ 5:17-20:** **Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.**

**Ma-thi-ơ 23:29-36:** **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lường của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, này, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành này qua thành kia, hầu cho hết thảy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi này.**

Theo ý nghĩa của văn tự, tức là những sự thuộc về xác thịt, khi La-ban đã quyết định gả Lê-a cho Gia-cốp trước khi gả Ra-chên và để giúp cho Lê-a đẹp lòng Gia-cốp thì La-ban đã cắt cử một đầy tớ gái, tên là Xinh-ba theo hầu Lê-a. Cũng như vậy, khi gả Ra-chên cho Gia-cốp, La-ban cũng cắt cử một đầy tớ gái, tên là Bi-la theo hầu Ra-chên, hầu cho cả hai người con gái của La-ban đều có hai đầy tớ gái đi theo hầu việc và qua các đầy tớ gái đó, mà hai con gái của La-ban sẽ được trang điểm cho được đẹp lòng Gia-cốp, vì sự đẹp lòng đó rất quan trọng, bởi qua đó mà hai con gái của La-ban sẽ sanh sản con cái cho Gia-cốp. Theo ý nghĩa của Lê

thật, tức là những sự thuộc về thần linh và sự sống, thì để tâm linh của người tin Chúa được trở nên con cái của Đức Chúa Trời, thì sự nỗ lực và lòng sốt sắng của người tin Chúa sẽ không thể khiến cho tâm linh của họ được nên thánh và người tin Chúa cũng không thể nhờ trí khôn hay là sự sốt sắng của xác thịt mình mà khiến cho tâm linh mình được trở nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm điều đó, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được.”** (Lu-ca 18:27)

Khi Gia-cốp được La-ban tỏ cho biết phong tục nơi mà La-ban đang ở đó là phải gả con gái lớn trước rồi mới gả con nhỏ sau, thì Gia-cốp đã chấp nhận theo điều La-ban đã tỏ ra, điều đó là bóng về việc hết thấy mọi người tin Chúa phải vâng phục hoàn toàn vào các nguyên tắc, các giềng mối của Lời Đức Chúa Trời, vì đó là Luật pháp của Nước Đức Chúa Trời.

Theo như Lời Chúa đã chép trong văn tự, là điều trong thuộc thể đã thật sự xảy đến với Gia-cốp, khi người đã nhận được Ra-chên cùng với nàng hầu gái Bi-la và sau khi đã ăn nằm với Ra-chên rồi, thì Gia-cốp lại yêu Ra-chên hơn Lê-a và điều đó không đẹp lòng Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Lê-a sanh sản, còn Ra-chên thì lại son sẻ.

Theo ý nghĩa của Lễ thật, là sự thuộc về thần linh và sự sống, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thực hành Giao-ước mà Ngài đã lập (qua Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh) với hết thấy những người được Ngài chọn, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Gia-cốp vậy.

Tại điểm này, chúng ta cần phải nhắc lại một nguyên tắc không bao giờ thay đổi về đường lối của Đức Chúa Trời đối với loài người, đặc biệt là với những người tin Chúa, khi Lời Chúa có chép về những người được Ngài chọn, hoặc những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ khi sáng thế, hoặc khi **Đức Giê-Hô-Va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 33:19)

Trước hết chúng ta hãy xem sự thành tín của Đức Giê-Hô-Va, khi Ngài nhận lấy mùi thơm từ của lễ thiêu mà Nô-ê đã dâng lên cho Ngài: **“Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sạch đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.”** (Sáng Thế Ký 8:21-22)

Không có một quyền lực nào có thể ép Đức Giê-Hô-Va phải giữ điều đã định ở trong lòng của Ngài, vì không có một thần nào có thể biết được những sự có ở trong lòng của Đức Chúa Trời, nhưng vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Thành Tín, nên điều chi Ngài đã định, thì Ngài sẽ làm thành điều đó. Vì Ngài là Đấng Công Bình, trong Ngài không có sự tây vị, nên trước tạo nên loài người ở trên trái đất này, thì các tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người được trở nên một dòng dõi thánh, theo tiêu chuẩn của Con một Ngài (là Đức Chúa Jêsus Christ), đã được thành lập trong Ngài, thì trong ngày thứ Bảy của cuộc sáng thế, hết thấy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định ở trong lòng của Ngài, đã hoàn thành, đã được làm xong rồi (theo bản dịch tiếng Việt).

**Sáng Thế Ký 2:1-4: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất.**

Chữ **xong rồi** - were finished<sup>H3615</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ **כָּלַם** - kalah, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đã hoàn thành, đã làm xong, đã làm trọn, đã đạt tới mục đích, đã quyết định, đã xác định, đã làm cho rõ ràng, đã hoàn thiện, đã trọn vẹn, đã làm cho được hoàn toàn, đã thỏa mãn, đã mãn nguyện;**

Khi chúng ta đọc Kinh-Thánh, chúng ta phải nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn năng, Ngài tạo nên muôn vật bằng tiếng phán của Ngài và chính Lời của Đức Chúa Trời đã khỏi miệng Ngài sẽ làm trọn điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, dù loài người chúng ta chưa thấy những sự đã được chép xuống đó được hoàn thành, ấy là vì trong Đức Chúa Trời không có khái niệm thời gian, vì thời gian mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên là áp dụng cho loài người xác thịt ở trên đất này, chứ không phải cho Đức Chúa Trời cùng muôn vật trong thiên đàng của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự cuối cùng của muôn vật mà Ngài đã tạo nên bên ngoài thiên đàng của Ngài, như Lời Chúa đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh.

**Ê-sai 46:9-11:** **Hãy nhớ lại những sự ngày xưa; vì ta là Đức Chúa Trời, và chẳng có Chúa nào khác; ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như ta. Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưu của ta sẽ lập, và ta sẽ làm ra mọi sự ta đẹp ý. Ta gọi chim ó đến từ phương đông, và gọi người làm mưu ta đến từ xứ xa. Điều ta đã rao ra, ta sẽ làm hoàn thành, điều ta đã định, ta cũng sẽ làm.**

**Ê-sai 55:1-13:** **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Theo tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho những người nào xứng đáng được gọi là dòng dõi thánh, thì những người như Ê-sau (anh của Gia-cốp), dù là con của Y-sác và Rê-be-ca, sẽ bị loại bỏ, tức là những người nào mang danh là người tin Chúa, nhưng lại không tôn trọng quyền tể trị của Đức Chúa Trời, không muốn được hưởng quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời (theo đúng ý nghĩa mà Lời Chúa đã chép trong sách Rô-ma đoạn 8:27-30).

**Rô-ma 8:27-30:** **Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thể cho các thánh đồ vậy. Và, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Chữ **đã định** đây, là *tiêu chuẩn đã định* cho những người nào được sanh ra trên đất này, mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì tâm linh của những người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà đạt được tiêu chuẩn mà Đức Giê-Hô-Va đã định.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6:** **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc**

thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Giăng 1:10-13: **Lời của Đức Chúa Trời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời) đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời), thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành ý đã định của Đức Chúa Trời, nghĩa là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những người nào thật lòng tin cậy, tôn trọng và kính sợ Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Danh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Gia-cốp là người hình bóng về hết thảy những người thật lòng tin Đức Chúa Jêsus Christ và muốn đến với Đức Thánh-Linh để được tái sanh tâm linh mình, vì thế cho nên mọi sự đã xảy đến với Gia-cốp (trong thuộc thể) thì cũng sẽ xảy đến với những người tin Chúa (mà Gia-cốp là hình bóng cho) thể đó trong thuộc linh.

Rất nhiều người tin Chúa đã đọc Kinh-Thánh và được biết (như Lời Chúa đã chép), là mọi người tin Chúa phải nhờ Lẽ thật (mà **sông nước hằng sống** là bóng) và Đức Thánh-Linh (là **Thần Lẽ thật**) để được tái sanh tâm linh mình, nghĩa là được sự sống lại tâm linh mình.

Khi người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng cho) đến với Đức Thánh-Linh, mà trong thực tế, không có một người nào được thấy Đức Thánh-Linh, vì Ngài chính là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, nên người ta không thể dùng trí tưởng tượng của xác thịt mình mà nhận biết Ngài được, nhưng người tin Chúa phải lấy đức tin của mình, căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh mà nhận biết công việc của Đức Thánh-Linh và Đức Thánh-Linh sẽ chỉ hành động trên các tội tở do chính Ngài chỉ định, do chính Ngài xức dầu cho, như Lời Chúa đã chép rằng: **“Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.”** (Mác 16:20).

Khi người tin Chúa đến nơi (Hội-Thánh) do Đức Thánh-Linh cai trị, tại đó họ thấy Lời Chúa được công bố ra cách trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật và theo khả năng hiểu biết của người tin Chúa có lòng yêu mến Lời Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ chấp nhận những sự giảng dạy tại đó, vì sự giảng dạy đầy đủ hơn và người ta có thể biết thêm về những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên người ta sẵn lòng sinh hoạt tại nơi đó, vì họ thấy những sự tốt đẹp của Lời Chúa (mà Ra-chên là bóng). Nhưng trong lòng của những người đó lại không yêu thích Lẽ thật, vì những sự được giảng ra đó người ta không thấy chép trong Kinh-Thánh, nhưng vì cơ Lời Chúa tại đó được giảng ra tốt hơn, súc tích hơn, nhiều hơn, rõ ràng hơn nơi họ đã từng sinh hoạt (Hội-Thánh cũ) nên họ chấp nhận sinh hoạt tại nơi mới này (nơi ở của La-ban là bóng).

Khi những người tin Chúa đó nhận được ân tứ của Đức Thánh-Linh ban cho, theo xác thịt thì họ không thích nói tiếng mới, vì họ nói mà không hiểu nên không thích, họ cũng không muốn nói đến những sự mà họ không thấy hứng thú, vì họ không thấy những sự lạ lùng đó đem đến cho thân thể xác thịt của họ được ích lợi chi. Họ không thích nói đến những sự mầu nhiệm chẳng có liên quan gì đến cuộc sống thường ngày của xác thịt mình, trong khi đó, những sự thuộc về văn tự thì họ thấy dễ hiểu, dễ thuộc, không phải nghĩ ngợi hay là khó giải thích, vì khi họ gặp lại những bạn bè cũ, mà phải nói những sự lạ lùng đó, thì họ không được chào đón và họ sẽ trở nên kẻ xa lạ, bị mất bạn bè. Những người tin Chúa thuộc loại này không muốn bị người ta bắt bớ, họ muốn cuộc sống của họ được bình yên, mỗi ngày Chúa nhật nhóm lại thờ phượng Chúa xong rồi, họ trở về với gia đình mình, chờ đến ngày Chúa Jêsus trở lại đón Hội-Thánh về thiên đàng là hết lo sợ! Họ không muốn đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời, họ không muốn phải mệt não vì những sự lạ lùng, khó hiểu kia, là những sự chẳng thấy lợi ích cho cuộc sống, mà lại còn bị mất bạn bè, bị người ta chê là cuồng tín!

Trong thời kỳ đầu, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được phát triển sang các thành phố trong khu vực Tiều Á, Đức Thánh-Linh đã thăm viếng nhiều Hội-Thánh, nhiều người tin Chúa nhận được ân tứ của Đức như được nói tiếng mới, nói tiên tri, làm phép lạ và tại những nơi đó, có sự chia rẽ và sự đoán xét nhau trong các Hội-Thánh khi các ân tứ, như nói tiếng lạ, sự thông giải tiếng lạ, nói tiên tri hoặc các phép lạ được tỏ ra. Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để gửi thư tới cá Hội-Thánh đó để giải nghĩa và khuyên giải họ, dầu vậy,

những sự bất bớ đó vẫn tiếp tục xảy ra cho đến tận thời kỳ sau rốt này trong các Hội-Thánh, thậm chí có sự phân rẽ thành các hệ phái khác nhau bởi thiếu sự hiểu biết về các ơn được ban cho của Đức Thánh-Linh.

1 Cô-rinh-tô 2:1-15: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc linh để giải bày sự thuộc linh. Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thuộc linh. Nhưng người có tánh thuộc linh xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán.

1 Cô-rinh-tô 13:1-40: Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự ban cho thuộc linh, nhất là sự ban cho nói tiên tri. Vì người nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời mầu nhiệm); còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi. Kẻ nói tiếng lạ, tự gây dựng lấy mình; song kẻ nói tiên tri, gây dựng cho Hội thánh. Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ mà không giải nghĩa để cho Hội thánh được gây dựng. Hỡi anh em, ví bằng tôi đến cùng anh em, nói các thứ tiếng lạ, mà lời nói tôi chẳng tỏ sự kín nhiệm, chẳng có sự thông biết, chẳng có lời tiên tri, chẳng có sự khuyên dạy, thì ích gì đến anh em? Vậy, dầu vật không linh tánh phát ra tiếng, như ống tiêu, đồn cầm: nếu không có âm điệu phân biệt nhau, thế nào nhận biết được ống tiêu hay là đồn cầm thổi và khảy cái chi? Lại nếu kèn thổi tiếng lộn xộn, thì ai sửa soạn mà ra trận? Anh em cũng vậy, nếu dùng lưỡi nói chẳng rõ ràng cho người ta nghe, thì làm sao họ được biết điều anh em nói? Vì anh em nói bông lông. Trong thế gian có lắm thứ tiếng, mỗi thứ đều có nghĩa. Vậy nếu tôi chẳng biết nghĩa của tiếng nói đó, thì người nói tiếng đó sẽ coi tôi là mọi, và tôi cũng coi họ là mọi nữa. Ấy vậy, vì anh em nôn nả ước ao các sự ban cho thuộc linh, hãy tìm cho được dư dật dặng gây dựng Hội thánh. Bởi đó, kẻ nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để được thông giải tiếng ấy. Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, thì tâm thần tôi cầu nguyện, nhưng trí khôn tôi lơ lửng. Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần, nhưng cũng hát bằng trí khôn. Bằng không, nếu người chỉ lấy tâm thần mà chúc tạ, thì người tầm thường ngồi nghe, chẳng hiểu người nói gì, thế nào họ theo lời chúc tạ mình mà đáp lại rằng “A-men” được? Thật vậy, lời chúc tạ của người vẫn tốt lành; song kẻ khác chẳng nhờ đó mà được gây dựng. Tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì đã được ơn nói tiếng lạ nhiều hơn hết thấy anh em; nhưng thà tôi lấy năm lời bằng trí khôn mình mà rao giảng trong Hội thánh, để được dạy bảo kẻ khác, hơn là lấy một vạn lời bằng tiếng lạ. Hỡi anh em, về sự khôn sáng, chớ nên như trẻ con; nhưng về sự gian ác, thật hãy nên như trẻ con vậy. Còn về sự khôn sáng, hãy nên như kẻ thành nhân. Trong luật pháp

có chép rằng: Chúa phán: Ta sẽ nhờ những người nói tiếng lạ, và môi miệng người ngoại quốc mà phán cho dân này; dầu vậy họ cũng chẳng nghe ta. Thế thì, các thứ tiếng là một dấu, chẳng cho người tin Chúa, song cho người chẳng tin; còn như lời tiên tri là một dấu, chẳng phải cho người không tin, song cho người tin Chúa. Vậy, khi cả Hội thánh nhóm lại một nơi, nếu ai nấy đều nói tiếng lạ, mà có kẻ tầm thường hoặc người chẳng tin vào nghe, họ há chẳng nói anh em là điên cuồng sao? Song nếu ai nấy đều nói tiên tri, mà có người chẳng tin hoặc kẻ tầm thường vào nghe, thì họ sẽ bị mọi người bắt phục, và bị mọi người xét đoán, sự kín giấu trong lòng họ đã tỏ ra; họ bèn sấp mặt xuống đất, thờ lạy Đức Chúa Trời, và nói rằng thật có Đức Chúa Trời ở giữa anh em. Hỡi anh em, nên nói thể nào? Khi anh em nhóm lại với nhau, trong anh em, ai có bài ca, hoặc bài giảng dạy, hoặc lời tỏ sự kín nhiệm, hoặc nói tiếng lạ, hoặc giải tiếng lạ chẳng? Hãy làm hết thảy cho được gây dựng. Ví bằng có người nói tiếng lạ, chỉ nên hai hoặc ba người là cùng; mỗi người phải nói theo lượt mình, và phải có một người thông giải. Nếu không có ai thông giải, thì người đó phải làm thinh ở trong Hội thánh, mình nói với mình và với Đức Chúa Trời. Người nói tiên tri cũng chỉ nên có hai hoặc ba người nói mà thôi, còn những kẻ khác thì suy xét. Song, nếu một người trong bọn người ngồi, có lời tỏ sự kín nhiệm, thì người trước nhất phải nín lặng. Bởi vì anh em đều cứ lần lượt mà nói tiên tri được cả, để ai nấy đều được dạy bảo, ai nấy đều được khuyên lơn. Tâm thần của các đấng tiên tri suy phục các đấng tiên tri. Vả, Đức Chúa Trời chẳng phải là Chúa sự loạn lạc, bèn là Chúa sự hòa bình. Hãy làm như trong cả Hội thánh của các thánh đồ, đàn bà phải nín lặng trong đám hội của anh em: họ không có phép nói tại nơi đó, nhưng phải phục tùng cũng như luật pháp dạy. Nhược bằng họ muốn học khôn điều gì, thì mỗi người trong đám họ phải hỏi chồng mình ở nhà; bởi vì đờn bà nói lên trong Hội thánh là không hiệp lễ. Có phải là đạo Đức Chúa Trời ra từ nơi anh em, hoặc chỉ đến cùng anh em mà thôi chẳng? Nếu ai tưởng mình là tiên tri, hay là được Đức Thánh Linh soi sáng, thì người ấy hãy biết rằng đều tôi viết cho anh em đây là mạng lệnh của Chúa. Mà nếu ai muốn bỏ qua thì mặc họ bỏ qua! Ấy vậy, hỡi anh em, hãy trông mong ơn nói tiên tri, và đừng ngăn trở chi về điều nói tiếng lạ. Nhưng mọi sự đều nên làm cho phải phép và theo thứ tự.

*Tại sao những người đã tin Đức Chúa Jêsus Christ mà lại vấp phạm bởi các ơn được ban cho của Đức Thánh-Linh?*

Họ vấp phạm bởi các ơn của Đức Thánh-Linh là vì họ không lấy đức tin để tiếp nhận các ơn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh. Họ không nhận được các ơn của Đức Thánh-Linh vì họ không cầu xin Đức Thánh-Linh, và đó là lý tại sao mà La-ban phải ban Xinh-ba đi theo Lê-a, cũng như La-ban đã ban Bi-la đi theo hầu Ra-chên, ấy là để giúp cho Gia-cốp thấy được những sự tốt đẹp trong hai con gái của La-ban, là bóng về các ơn ban cho của Đức Thánh-Linh sẽ ban cho những người tin Chúa vậy.

**Sáng Thế Ký 29:31-32:** Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.

Bản King James version chép: <sup>31</sup>And when the LORD<sup>H3068</sup> saw<sup>H7200</sup> that Leah<sup>H3812</sup> was hated<sup>H8130</sup>, he opened<sup>H6605</sup> her womb<sup>H7358</sup>: but Rachel<sup>H7354</sup> was barren<sup>H6135</sup>. <sup>32</sup>And Leah<sup>H3812</sup> conceived<sup>H2029</sup>, and bare<sup>H3205</sup> a son<sup>H1121</sup>, and she called<sup>H7121</sup> his name<sup>H8034</sup> Reuben<sup>H7205</sup>: for she said<sup>H559</sup>, Surely<sup>H3588</sup> the LORD<sup>H3068</sup> hath looked<sup>H7200</sup> upon my affliction<sup>H6040</sup>; now<sup>H6258</sup> therefore<sup>H3588</sup> my husband<sup>H376</sup> will love<sup>H157</sup> me.

Theo văn tự, chúng ta thấy Lời Chúa chép là: Đức Giê-hô-Va thấy Lê-a bị ghét, nên Ngài đã khiến cho Lê-a sanh sản, còn Ra-chên thì bị son sẻ. Trong ý nghĩa của Lê thật thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã *nhìn thấy, trông thấy, cảm nhận được, để ý đến, quan tâm đến, theo dõi, xem xét kỹ, quan sát, kiểm tra, thanh tra, chú ý đến* mọi sự đã và đang xảy ra trong Hội-Thánh của Ngài và khi Ngài thấy những người như Gia-cốp (bóng về tâm trí xác thịt của người tin Chúa) không thích những sự mâu nhiệm của Lê thật, là những sự vốn được giấu kín từ đời thượng cổ, mà người ta chỉ thích những sự chép thành văn tự mà người ta có thể đọc được, có thể giao tiếp, có thể thông công với nhau mà thôi, thì bấy giờ, Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ hành động mở mắt của tâm linh của người ấy, cho họ được thấu hiểu những sự lạ lùng đã được giấu trong Lời của Ngài.

Tại điểm này, chúng ta cần phải hiểu rằng, trong thuộc thể thì Lê-a và Ra-chên là hai con gái của La-ban, nghe dường như chẳng có quan hệ gì với Gia-cốp, con trai của Y-sác cả, nhưng theo giá trị thuộc linh, thì chúng ta phải luôn nhớ rằng, tâm linh của người tin Chúa phải được chuộc lại cho Giê-hô-Va Đức Chúa Trời.

Lời Chúa đã chép rõ rằng, bởi tội lỗi của A-đam, mà hết thảy loài người đều phải ngồi trong bóng của chết,

ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (tâm linh của loài người) đã vì tội lỗi của A-đam mà bị tàn lụi và nếu ngọn đèn đó không được thắp sáng, thì thân thể xác thịt của người tin Chúa sẽ không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và như vậy, thân thể xác thịt đó sẽ bị ma quỷ cầm buộc và trở thành đồ dùng cho sự gian ác.

Nếu người tin Chúa không đến với Đức Thánh-Linh, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (tâm linh người ta) sẽ không được thắp sáng trở lại, thì con mắt tâm linh người đó vẫn ở trong sự mù, không thể thấy được công việc của Nước Đức Chúa Trời, không thể hiểu được Lời Đức Chúa Trời, không thể cai trị được xác thịt mình, không thể bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, thân thể xác thịt của người ấy sẽ không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, đồng nghĩa với việc tâm linh của người ấy vẫn bị cầm buộc trong thân thể xác thịt đang bị sự rửa sả cai trị. Tâm linh của người ấy không thể khiến mình được trở nên giống hình bóng Con của Đức Chúa Trời và như vậy, tâm linh đó không được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Tại điểm này, người tin Chúa phải nhận biết rằng, **những kẻ không công bình chẳng bao giờ hưởng được nước Đức Chúa Trời**, vì Lời Chúa có chép rằng: **Chớ tự dối mình: phạm những kẻ tà dâm, kẻ thờ hình tượng, kẻ ngoại tình, kẻ làm giáng yếu điệu, kẻ đấm nam sắc, kẻ trộm cướp, kẻ hà tiện, kẻ say sưa, kẻ chửi rửa, kẻ chất bó, đều chẳng hưởng được nước Đức Chúa Trời đâu.** (1 Cô-rinh-tô 6:10).

Sự công bình theo Luật pháp của Đức Chúa Trời là mọi người tin Chúa phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, bởi vì có nhiều người tin Chúa đã lý luận rằng, Kinh-Thánh có chép: *hễ ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu, vậy nên họ nói rằng, họ đã kêu cầu danh Chúa rồi thì họ đã được cứu rồi, không nhất thiết phải được tái sanh tâm linh, không nhất thiết phải nói tiếng lạ, không nhất thiết phải có quyền phép để đuổi ma quỷ và làm các phép lạ, vì không phải hết thảy mọi người tin Chúa đều có lượng đức tin như nhau!* Bởi cố đó mà nhiều người tin Chúa đã trở thành kẻ biếng nhác, trở thành kẻ nói dối, miệng của họ nói yêu Chúa, nhưng lòng của họ thì lại cách xa Chúa.

Chúng ta biết rằng, chính Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của các chúa, là Vua của các vua, sẽ xét đoán hết thảy mọi người theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, và hết thảy mọi người sẽ phải ứng hầu trước toà án của Đấng Christ.

**Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.**

**Giăng 14:23-26: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các ngươi nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các ngươi đang khi ta còn ở cùng các ngươi. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các ngươi mọi sự, nhắc lại cho các ngươi nhớ mọi điều ta đã phán cùng các ngươi.**

**Giăng 17:1-3: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.**

**Mác 16:15-20: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững đạo.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhìn thấy tư tưởng cùng công việc của những người tin Chúa, đã đến với Đức Thánh-Linh, đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nhưng họ lại không yêu thích Lễ thật, mà họ chỉ thích những sự theo ý của xác thịt mình, thì Ngài sẽ khiến cho những người đó không thể sanh được bất kỳ bông trái nào thuộc về Luật pháp văn tự, mà việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khiến cho Ra-chên son sẽ đó là bóng. Điều này vẫn còn xảy ra cho đến thời kỳ sau rốt này, và chúng ta có thể thấy rõ *hệ thống thần học, các hệ phái với các tên gọi khác nhau mà không để cho Đức Thánh-Linh cai trị, đã vi phạm mạng lệnh của*

Đức Giê-hô-va, khi người ta giảng dạy cho những người tin Chúa trong hệ thống của họ, rằng: Kinh-Thánh phần Cựu ước là thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, còn Kinh-Thánh phần Tân-ước là dành cho Cơ-đốc nhân, nghĩa là cho những người tin Đức Chúa Jêsus Christ! **Hoặc**, người ta giảng dạy rằng, thời kỳ sau rốt này là thời kỳ ân điển và người ta được cứu bởi đức tin, chứ không phải bởi làm theo luật pháp (văn tự), vì người ta không có sức làm cho trọn Luật pháp đó, nên Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này làm trọn điều mà chúng ta không thể làm nổi đó và như vậy, chúng ta được cứu bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ rồi, vì điều chi chúng ta không làm nổi, thì Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta qua Con một của Ngài rồi!

Các chữ nghiêng trên đây là lời của những kẻ điên, của những kẻ mù, của những kẻ làm công gian ác, chứ không phải là của những người tin Chúa, theo đúng nghĩa của chữ **tin** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Giăng 7:38-39: Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.**

Bản King James version chép: <sup>38</sup>He that believeth <sup>G4100</sup>on <sup>G1519</sup>me, as the scripture <sup>G1124</sup>hath said <sup>G2036</sup>, out of his belly <sup>G2836</sup>shall flow <sup>G4482</sup>rivers <sup>G4215</sup>of living <sup>G2198</sup>water <sup>G5204</sup>. <sup>39</sup>(But this <sup>G5124</sup>spake <sup>G2036</sup>he of the Spirit <sup>G4151</sup>, which <sup>G3739</sup>they that believe <sup>G4100</sup>on <sup>G1519</sup>him should <sup>G3195</sup>receive <sup>G2983</sup>: for the Holy <sup>G40</sup>Ghost <sup>G4151</sup>was not yet <sup>G3768</sup>given; because <sup>G3754</sup>that Jesus <sup>G2424</sup>was not yet <sup>G3764</sup>glorified <sup>G1392</sup>.)

Chữ **tin** - believe <sup>G4100</sup> chép trong hai câu trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - pisteuo, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - pistis, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *có đức tin vào, sự tin cậy, sự giao phó sự sống mình cho, sự tin một cách chắc chắn, sự tin cách thuyết phục, sự đồng ý với, sự tán thành, sự chấp nhận, sự vâng phục, sự hiệp một với, sự làm bạn với, sự làm theo;*

Phần nhiều người tin Chúa đã không phân biệt được thế nào là **yêu** Chúa và thế nào là **ghét** Chúa. Vậy nên chúng ta hãy đến với Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, cùng Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, để nhận biết Lễ thật liên quan đến bài chúng ta đang học đây như thế nào.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 20:2-6:** Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đã rút ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt ta, ngươi chớ có các thần khác. Ngươi chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Ngươi chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.

**Châm ngôn 8:17-21& 32-36:** Ta yêu mến những người yêu mến ta, phàm ai tìm kiếm ta sẽ gặp ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi ta. Bông trái ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ... Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe ta; Ai giữ đạo ta lấy làm có phước thay. Khá nghe lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe lời ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết.

**Giăng 14:21&23-24:** Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta... Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến.

Khi La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp và tiếp đến là gả Ra-chên cho Gia-cốp nữa thì La-ban cũng ban cho hai đây tở gái, là Xinh-ba và Bi-a theo hầu Lê-a và Ra-chên và hết thấy những người đó cùng các con mà họ đã sanh cho Gia-cốp đó, cũng là thuộc về La-ban, như Kinh-Thánh đã chép:

**Sáng thế ký 31:43:** La-ban đáp cùng Gia-cốp mà rằng: Các đứa gái nầy là con của cậu; các đứa trẻ nầy là trẻ của cậu; các bầy súc vật tức là bầy của cậu, và các vật chi cháu thấy được tức của cậu hết; ngày nay cậu sẽ làm chi được cùng các con gái hai là các cháu cậu đó?

Cũng một lẽ đó, Luật pháp văn tự cùng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (là Lẽ thật) đều là Lời của Đức Chúa Trời cùng hết thảy muôn vật, từ loài người đến các thiên sứ và ma quỷ, đều phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vậy nên, bất kỳ người nào khinh dể Luật pháp của Đức Chúa Trời, hoặc Lẽ thật, hoặc Luật pháp văn tự, đều sẽ bị phán xét vào tội ghét Đức Chúa Trời vậy.

Khi Gia-cốp yêu Ra-chên hơn Lê-a, thì đối với Đức Chúa Trời, Gia-cốp đã ghét Lê-a, như Kinh-Thánh đã chép. Trong trường hợp của Gia-cốp, là bóng về những người tin Chúa, nhưng vì thiếu sự hiểu biết mà vô tình phạm tội **ghét** Lẽ thật (mà Lê-a là bóng), qua việc người ta chọn sự yêu thích Luật pháp văn tự theo ý riêng mình, mà coi thường Lẽ thật, thì Đức Thánh-Linh sẽ hành động theo sự nhân từ và sự thương xót của Ngài, để giải cứu tâm linh người đó ra khỏi sự phạm tội, đó là Ngài sẽ mở mắt tâm linh của người tin Chúa cho được thấy những sự tốt lành của Lời Đức Chúa Trời mà Ngài đã dành sẵn cho những người Ngài đã chọn, mà sự mở tử cung của Lê-a, khiến cho người sanh sản con cái cho Gia-cốp.

**Sáng Thế Ký 29:31-32:** Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.

Chữ **bèn cho** mà bản tiếng Việt dịch trong câu 31 trên, trong nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ không có chữ **bèn cho**, nhưng chép là **opened**<sup>H6605</sup> - nghĩa là **mở** - đó là chữ פתח - **pathach**, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nói lòng ra, mở rộng ra không hạn chế, không che giấu, không cấm; Làm cho đất được xới tới lên, cày xới đất cho tới ra; khắc, chạm, đục, đẽo, tạo thành.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **sanh sản** chép tại câu 31 trên, trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ không có chữ **sanh sản** này, nhưng chép là **womb**<sup>H7358</sup> có nghĩa là **tử cung**, đó là chữ רחם - **rechem**, số 7358 ra từ chữ רחם - **racham**, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Tử cung, dạ con, trung tâm của lòng, nơi những sự có thể sản sinh ra, để yêu cách sâu đậm, có sự thương xót, sự khoan dung, sự nhân từ, lòng trắc ẩn.*

Tại điểm này, chúng ta cần hiểu biết Lời Chúa theo Lẽ thật, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

**Sáng thế ký 1:2:** Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.

**Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần**, trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ **Thần** - The Spirit (Thần Đức Chúa Trời) đó là chữ רוּחַ - **ruwach**, số 7307 có nghĩa là: *gió, khí, hơi thở, hương thơm, thần linh;*

Đức Chúa Jêsus đã phán về Đức Thánh-Linh, Thần của Đức Chúa Trời như sau:

**Giăng 3:5-8:** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

**Giăng 4:24:** Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

**Giăng 17:17:** Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật.

**1 Giăng 5:7:** ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lẽ thật.

**Đức Thánh-Linh** là **Thần Lẽ thật**, Ngài còn được gọi là **Thánh-Linh của Đấng Christ** nữa, vì Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một.

**Rô-ma 8:9:** Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.

Bây giờ chúng ta đã rõ ý nghĩa việc Đức Chúa Trời **mở tử cung** của Lê-a, khiến cho người sanh sản con cái cho Gia-cốp, là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh hành động trên những người mà Ngài biết người đó yêu mến Ngài, nhưng vì sự thiếu hiểu biết mà những người đó thành kẻ ghét lời của Ngài, **để giải cứu người đó ra khỏi những sự ngu dốt sai lầm**, như Lời Chúa đã chép về chức vụ của thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên.

**Hê-bơ-rơ 5:1-3:** Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có

thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dưng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng chữ **tử cung** để nói về **tấm lòng của người bề trong**, là nơi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đặt Luật pháp của Ngài vào trong đó, vì nơi đó là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va .

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ, sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại, đã làm việc **mở tử cung** này, là bóng về việc Ngài **mở trí** cho các môn đồ của Ngài, hầu cho họ hiểu được Lời Chúa trong Kinh-Thánh.

Lu-ca 24:36-45: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rời đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh (<sup>45</sup>Then <sup>G5119</sup>opened <sup>G1272</sup>he their understanding <sup>G3563</sup>, that they might understand <sup>G4920</sup>the scriptures <sup>G1124</sup>).

Chữ **mở trí** - opened <sup>G1272</sup> their understanding <sup>G3563</sup> được chép trong câu 45 trên, đó là chữ **διανοίγω** - **dianoigo**, số 1271 và chữ **νοῦς** - **nous**, số 3563 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Mở rộng hoàn toàn không hạn chế khả năng hiểu biết của tâm trí, của trí tuệ, của trí thông minh, sửa sự cảm nhận;**

Khi nói đến khả năng hiểu biết, là nói đến khả năng của tâm linh, chứ không phải nói về xác thịt, vì tâm trí của xác thịt không nhận biết Đức Thánh-Linh, nhưng qua những sự được tỏ ra bởi tâm linh, thì tâm trí của xác thịt người ta mới biết và tâm trí đó sẽ thực hành theo sự cai trị của tâm linh đã được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật.

Loài người xác thịt trên trái đất này đã ngộ nhận về khả năng của loài người và in trí rằng, thân thể xác thịt của người ta có thể làm được mọi sự, mà bỏ qua sự sống thật của loài người, không phải là ở thân thể xác thịt, nhưng là nơi tâm linh, cũng giống như sức mạnh chủ yếu của một chiếc máy tính (PC-Personal Computer) là **CPU - Central Processing Unit - Bộ xử lý trung tâm của máy tính**. Nếu các bộ phận của chiếc máy tính đó đều hoạt động tốt theo chức năng của riêng nó, mà **CPU** chết (hỏng), thì chiếc máy tính đó chỉ giống như là cục sắt mà thôi vậy.

Việc Đức Chúa Trời mở tử cung của Lê-a đó là bóng về việc Đức Thánh-Linh mở trí cho con người bề trong được hiểu biết ý nghĩa của Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm giấu kín trong Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, nhờ đó mà tâm linh người đó sẽ cai trị xác thịt mình làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Sáng Thế Ký 29:31-32: Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.

Qua Lẽ thật về ý nghĩa của hai chữ **mở tử cung** (thay vì bản tiếng Việt dịch theo văn học thành **bèn cho nàng sanh sản**) mà nguyên văn theo tiếng Hê-bơ-rơ, đó là **mở tử cung** - opened <sup>H6605</sup> her womb <sup>H7358</sup>, đó là chữ **פתח** - **pathach**, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Nói lòng ra, mở rộng ra không hạn chế, không che giấu, không cấm ; Làm cho đất được xói tôi lên, cày xới đất cho tôi ra; khắc, chạm, đục, tạo thành.**

Chữ **רחם** - **rechem**, số 7358 ra từ chữ **רחם** - **racham**, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Tử cung, dạ con, trung tâm của lòng, nơi những sự có thể sản sinh ra, để yêu cách sâu đậm, có sự thương xót, sự khoan dung, sự nhân từ, lòng trắc ẩn.**

Theo Lẽ thật, thì Lê-a chính là Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, vốn đã được ban cho tâm linh loài người từ trước khi người ta được đặt vào trong thân hình bằng bụi đất ở trên đất này. Khi loài người - A-đam - được tạo nên trên đất này, thì trong A-đam đã có những sự thuộc về Lẽ thật của Đức Chúa Trời và nhờ Lẽ thật đó mà A-đam được thông công với Thần của Đức Chúa Trời tại nơi vườn Ê-đen và A-đam đã đặt tên cho các loài thú đồng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và dẫn đến với A-đam, để A-đam đặt tên cho.

Sáng thế ký 2:19: Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để đặt tên cho chúng, hầu cho tên nào A-đam đặt

**cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó.**

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì vì tội lỗi của A-đam mà mọi sự thuộc về Lẽ thật, tức là thuộc về sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong loài người, đều bị cầm giữ lại trong Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là sự sáng thật trong loài người (tâm linh) đã bị thiếu mất, vì thế cho nên tâm linh (loài người) phải ngồi ở trong thân thể xác thịt đã bị quyền lực của tội lỗi (ma quỷ) cầm buộc (bóng của sự chết) và sử dụng như đồ dùng cho tội lỗi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định cứu chuộc loài người lại cho Ngài thông qua luật pháp công bình của Ngài, đó là tâm linh loài người phải trở dậy tiếp nhận Luật pháp (văn tự) của Đức Chúa Trời để quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp đó, nhưng tự Luật pháp văn tự đó không giúp cho tâm linh loài người có sức lực để làm trọn phần trách nhiệm của mình, vì tâm linh loài người là một đèn của Đức Giê-hô-va, có trách nhiệm dò biết mọi sự có nơi tâm trí của xác thịt mình, là nơi khả năng phân biệt điều thiện và điều ác cai trị (theo ý muốn của ma quỷ). Để có sức lực quản trị xác thịt mình, tâm linh loài người phải tranh chiến với thân thể xác thịt mình để đến với Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, để được nhận lãnh cho mình những sự mà tâm linh loài người đã bị thiếu hụt vì cơ tội lỗi của A-đam thứ nhất.

Gia-cốp đã nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, là người hình bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsu Christ, để đến với La-ban, là người hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh. Tại đây, Gia-cốp hoàn toàn phụ thuộc vào La-ban, vì người chưa hề biết gì về La-ban cùng phong tục của nơi La-ban ở và những sự đó là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh, sẽ hành động trên hết thảy những người tin Chúa có lòng yêu mến Lời Đức Chúa Trời và muốn được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời.

Như phần trước chúng ta đã học, đó là hết thảy mọi người tin Chúa chưa hề kinh nghiệm được về con đường dẫn tâm linh người ta đến sự sống lại (tái sanh) và hết thảy mọi người tin Chúa đều lệ thuộc vào những sự giảng dạy của những người đứng giảng và người ta thường in trí vào những sự được dạy đó, thay vì đọc và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh và tìm kiếm Đức Thánh-Linh để được Ngài dắt dẫn. Việc Gia-cốp yêu Ra-chên hơn Lê-a chính là bóng về việc người tin Chúa thường yêu Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh hơn là yêu thích những sự giảng dạy về những sự mầu nhiệm giấu kín trong văn tự của Kinh-Thánh, mà người ta không biết rằng, chính vì sự thiếu hiểu biết đó mà họ không thể sanh bông trái cho Lời Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, mà Ra-chên là bóng.

Đức Thánh-Linh - Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời - đã khiến cho Lê-a sanh con cho Gia-cốp, dù Gia-cốp yêu Ra-chên hơn Lê-a, đó là bóng về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời sẽ hành động trong tâm linh của những người tin Chúa nào có lòng yêu mến Đức Chúa Trời, vì thân thể xác thịt của loài người không nhận biết Đức Thánh-Linh và thân thể xác thịt đó không thể phục được Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời.

**Sáng thế ký 29:32: Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi.**

Bản King James version chép: <sup>32</sup> And Leah <sup>H3812</sup> conceived <sup>H2029</sup>, and bare <sup>H3205</sup> a son <sup>H1121</sup>, and she called <sup>H7121</sup> his name <sup>H8034</sup> Reuben <sup>H7205</sup>: for she said <sup>H559</sup>, Surely <sup>H3588</sup> the LORD <sup>H3068</sup> hath looked <sup>H7200</sup> upon my affliction <sup>H6040</sup>; now <sup>H6258</sup> therefore <sup>H3588</sup> my husband <sup>H376</sup> will love <sup>H157</sup> me.

Chữ **thọ thai** - **conceived**<sup>H2029</sup> chép trong câu 32 trên, đó là chữ **הָרָה** - **harah**, số 2029 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hiểu được, nhận thức được, nghĩ ra, sáng chế ra, phát minh ra; thụ thai, mang thai;**

Chữ **đặt tên** - **called**<sup>H7121</sup> his name <sup>H8034</sup> chép trong câu 32 trên, đó là chữ **קָרָא** - **qara**, số 7121 và chữ **שֵׁם** - **shem**, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **công bố, tuyên bố, để lộ ra, đặt tên, sự kén chọn; sự vinh hiển sự tôn trọng, uy quyền, bôn tánh, danh tiếng;**

Chữ **Ru-bên** - **Reuben**<sup>H7205</sup> chép trong câu 32 trên, đó là chữ **רְעוּבֵן** - **Re'uwben**, số 7205 ra từ chữ **רָא** - **ra'ah**, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“hãy nhìn xem một con trai”; sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự lĩnh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ;**

Lê-a đặt tên con trai mình là **Ru-bên**, mang ý nghĩa của sự vui mừng, gọi **mọi người hãy xem này, tôi đã sanh được một con trai, bây giờ chồng tôi sẽ yêu mến tôi vì tôi đã sanh cho chàng một con trai.**

Lê-a biết rõ giá trị của con trai đầu lòng, được gọi là con trưởng nam, là điều mà hết thảy mọi người nữ

trong dân Y-sơ-ra-ên đều mong muốn mình sẽ sanh con trai đầu lòng cho chồng của mình.

Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lẽ thật, thì ân tứ đầu tiên mà tâm linh người tin Chúa nhận được đó mang ý nghĩa của sự sống lại, nghĩa là tâm linh đó được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời. Ân tứ đầu tiên mà Đức Thánh-Linh đã ban cho đó sẽ giúp cho tâm linh của người tin Chúa được nhìn thấy, nghĩa là được hiểu biết, nhận thức được, linh hội được những sự tỏ ra của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh tối cao, là Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật. Đó là sự vui mừng trước nhất đối với hết thảy tâm linh của những người tin Chúa, khi họ nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh và đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên và cũng là phán với hết thảy mọi người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để được tái sanh tâm linh mình.

**Giăng 3:1-8:** Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Dấu hiệu đầu tiên của tâm linh người tin Chúa được tái sanh, đó là con mắt của tâm linh người đó được mở ra, nghĩa là được sáng trở lại và thông qua con mắt của tâm linh được thấy những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời mà tâm trí xác thịt của người ấy cũng được thấy, được hiểu những sự mà con mắt của tâm linh người ấy được nhìn thấy qua quyền phép của ân tứ mà Đức Thánh-Linh đã ban cho.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về con mắt xác thịt của những người mang danh là người tin Chúa, vẫn mở, nhìn thấy được Lời Đức Chúa Trời chép trong văn tự của Kinh-Thánh, nhưng họ lại bị Đức Chúa Jêsus Christ coi là kẻ mù về những sự thuộc về sự sống đời đời của Nước Đức Chúa Trời.

**Khải huyền 3:14-22:** Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cột rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lóa lờ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để rửa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Nếu tâm linh của người tin Chúa mà không được sự sống lại, thì người ấy không thể nhận biết Đức Chúa Trời cùng Đức Chúa Jêsus Christ và nếu người tin Chúa mà không nhận biết Đức Chúa Trời, thì người ấy không thể trở nên giống như Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã tạo nên mình và cứu chuộc mình và như vậy, người ấy không có sự sống đời đời, vì Đức Chúa Jêsus đã phán: “Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.” (Giăng 17:3).

Bài tiếp theo chúng ta sẽ tiếp tục học về các ân tứ thuộc linh sẽ được ban cho tâm linh của những người tin Chúa như thế nào, khi chúng ta tiếp nhận sự ban cho Lẽ thật của Đức Thánh-Linh, mà Lê-a là bóng.

